

Số: /KH-UBND

Sa Thầy, ngày tháng năm 2025

## KẾ HOẠCH

### Triển khai công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 trên địa bàn huyện

Thực hiện Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sau đây viết tắt là Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ) và các văn bản liên quan; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP, ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, ngày 14 tháng 5 năm 2016 của chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Kế hoạch số 4772/KH-UBND, ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về triển khai công tác pháp chế; kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 trên địa bàn tỉnh.

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch triển khai công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (sau đây viết tắt là QPPL) năm 2025 trên địa bàn huyện, như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Nâng cao chất lượng công tác tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân, thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện tốt việc quản lý nhà nước bằng pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực được giao; cải thiện chỉ số cải cách hành chính, chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ công tác tự kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL; kịp thời phát hiện văn bản có nội dung trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, không phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để kịp thời đình chỉ việc thi hành; bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới; bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, đáp ứng yêu cầu quản lý Nhà nước bằng pháp luật ở địa phương.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trong công tác tự kiểm tra, kiểm tra và rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL.

### 2. Yêu cầu

- Việc tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch phải nghiêm túc, đúng tiến độ, hiệu quả. Trong quá trình tổ chức thực hiện có thể lồng ghép với việc triển khai thực hiện các Kế hoạch<sup>(1)</sup>, nhiệm vụ khác (*công tác tư pháp, theo dõi thi hành pháp luật, cải cách hành chính...*) để đảm bảo tiết kiệm, không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các cơ quan, đơn vị.

- Phát huy đầy đủ, vai trò, trách nhiệm của tổ chức làm công tác pháp chế, người làm công tác pháp chế; công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL được tiến hành thường xuyên, kịp thời, khách quan, công khai, đúng pháp luật.

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan có liên quan trong quá trình thực hiện. Xác định rõ nội dung hoạt động, tiến độ thực hiện, thời gian hoàn thành, trách nhiệm của các cơ quan có liên quan để các cơ quan, đơn vị chủ động thực hiện nhiệm vụ theo nội dung chương trình công tác của Sở Tư pháp.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Công tác kiểm tra văn bản QPPL**

#### a) Công tác tự kiểm văn bản

- Phòng Tư pháp giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện tự kiểm tra 100% văn bản QPPL do Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành.

- Công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc tự kiểm tra 100% văn bản QPPL do Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành.

Khi kiểm tra phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật, Phòng Tư pháp và công chức Tư pháp - Hộ tịch kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp xử lý theo quy định.

#### b) Kiểm tra văn bản theo thẩm quyền

Phòng Tư pháp giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp kiểm tra theo thẩm quyền đối với văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành; văn bản có chứa QPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành nhưng không được ban hành bằng hình thức nghị quyết của Hội đồng nhân dân hoặc quyết định của Ủy ban nhân dân; các văn bản có chứa QPPL do Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã hoặc chức danh khác ở cấp xã ban hành; đồng thời, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý những văn bản có nội dung trái pháp luật theo quy định.

---

<sup>(1)</sup> Kế hoạch số 256/KH-UBND, ngày 19 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII “*về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới*”; Công văn số 1309/UBND-TH, ngày 11 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện về việc thực hiện Quyết định số 143/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Nâng cao chất lượng và hiệu quả khai thác, sử dụng bộ pháp điển*” trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 329/KH-UBND, ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện Đề án phát triển nguồn nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đến năm 2030 trên địa bàn huyện Sa Thầy.

- Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm tra và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của cấp xã năm 2025, tập trung đánh giá các nội dung sau:

+ Việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của đơn vị.

+ Hoạt động tự kiểm tra, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật và việc thực hiện nhiệm vụ rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

+ Việc thực hiện công tác kiểm tra và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật. Việc tuân thủ các quy định của pháp luật về: gửi văn bản quy phạm pháp luật, lưu trữ, quản lý hồ sơ, xử lý các văn bản trái pháp luật và thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

+ Các điều kiện bảo đảm cho việc thực hiện công tác kiểm tra và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

## **2. Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL**

### **a) Rà soát thường xuyên**

- Các phòng, ban ngành thường xuyên thực hiện rà soát văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị mình.

- Ủy ban nhân dân cấp xã thường xuyên tổ chức rà soát văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành theo quy định của pháp luật.

b) Rà soát, công bố Danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần theo quy định tại Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và Khoản 34 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

- Cấp huyện: Phòng Tư pháp chủ trì, các đơn vị thuộc huyện phối hợp, tiến hành tập hợp, rà soát, công bố danh mục các văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần trong năm 2024.

- Cấp xã: Công chức Tư pháp - Hộ tịch chủ trì, Văn phòng - Thống kê phối hợp, tập hợp, rà soát, công bố danh mục các văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần trong năm 2024.

- Thời gian hoàn thành: Chậm nhất vào ngày 31 tháng 01 năm 2025.

c) Rà soát văn bản QPPL theo chuyên đề, lĩnh vực, địa bàn: Các cơ quan chuyên môn thuộc huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát các văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành theo lĩnh vực tại địa

bàn. Tổ chức rà soát các văn bản theo các chuyên đề, lĩnh vực mà các cơ quan cấp trên yêu cầu.

**III. KINH PHÍ THỰC HIỆN:** Thực hiện theo quy định hiện hành.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Đối với cấp huyện**

###### **a) Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện**

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Tư pháp rà soát, hệ thống hóa các văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện ban hành thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành; phối hợp kiểm tra văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành trong phạm vi quản lý.

- Tổ chức rà soát các văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của ngành và tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả rà soát theo yêu cầu của các bộ, ngành Trung ương; đồng thời, gửi Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Tư pháp*) để tổng hợp, báo cáo.

###### **b) Phòng Tư pháp**

- Giúp Ủy ban nhân dân huyện tổ chức tự kiểm tra các văn bản QPPL do Ủy ban nhân dân huyện ban hành và kiểm tra văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành trong năm 2025.

- Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, công bố danh mục văn bản QPPL ngưng hiệu lực, hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần trong năm 2024; kiểm tra kết quả rà soát, tổng hợp và tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện công bố danh mục văn bản QPPL ngưng hiệu lực, hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần trong năm 2024.

- Tham mưu thành lập Đoàn kiểm tra công tác xây dựng, kiểm tra và rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL để tiến hành kiểm tra tại các đơn vị, địa phương (*nếu cần thiết*).

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này.

##### **2. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

- Xây dựng kế hoạch, triển khai nhiệm vụ kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL tại địa phương.

- Phối hợp chặt chẽ với Phòng Tư pháp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; cung cấp thông tin, tư liệu, tài liệu cần thiết, kịp thời khi có yêu cầu phối hợp của cơ quan cấp trên.

- Tổ chức kiểm tra, rà soát các văn bản QPPL và báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát theo yêu cầu của các cơ quan cấp trên.

##### **3. Báo cáo thống kê; báo cáo công tác kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL**

a) Thực hiện báo cáo thống kê, báo cáo công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL (số liệu báo cáo thực hiện theo quy định tại Thông tư 03/2019/TT-BTP, ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của Ngành Tư pháp): Ủy ban nhân dân cấp huyện định kỳ báo cáo 06 tháng, báo cáo năm (lần một), báo cáo năm chính thức công tác kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL theo quy định tại Thông tư 03/2019/TT-BTP và hướng dẫn của Sở Tư pháp.

b) Phòng Tư pháp định kỳ hoặc đột xuất, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Sở Tư pháp theo quy định.

c) Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương tổng hợp, gửi Phòng Tư pháp chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xử lý theo thẩm quyền; trường hợp vượt thẩm quyền, Phòng Tư pháp tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện về triển khai công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2025 trên địa bàn huyện, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Sở Tư pháp (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện (biết);
- Các phòng, ban ngành, đoàn thể cấp huyện (t/h);
- UBND các xã, thị trấn (t/h);
- Trang Thông tin điện tử huyện (đ/tin);
- Lưu VT, VVT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trịnh Đình Lâm**